

DANH SÁCH SINH VIÊN HƯỞNG HỌC BỔNG

HỌC KỲ : I

NĂM HỌC : 2014 - 2015

Khoa : Chất lượng cao

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số TC	Đối tượng học bổng	Điểm TBCHT	Số môn nợ	Điểm rèn luyện	Học bổng KKHT	Tiền TCXH	Tổng cộng	Xếp loại học bổng
1	390160	Phan Kiều	Phương	CLC39A	15		7.54		87	1 750 000		1 750 000	Khá
2	390351	Nguyễn Thảo	Nguyễn	CLC39A	15		7.17		87	1 750 000		1 750 000	Khá
3	390568	Ngô Đức	Minh	CLC39A	15		7.47		95	1 750 000		1 750 000	Khá
4	390665	Lại Nhật	Quang	CLC39A	15		7.15		87	1 750 000		1 750 000	Khá
5	390847	Phạm Linh	Chi	CLC39A	15		7.73		89	1 750 000		1 750 000	Khá
6	390947	Đỗ Gia	Long	CLC39A	15		7.55		87	1 750 000		1 750 000	Khá
7	391460	Nguyễn Kim	Thanh	CLC39A	15		7.51		87	1 750 000		1 750 000	Khá
8	391953	Đình Đức	Công	CLC39B	15		7.02		88	1 750 000		1 750 000	Khá
9	392154	Phùng Thị	Mai	CLC39B	20		7.27		87	1 750 000		1 750 000	Khá
10	392266	Nguyễn Đỗ Ngọc	Anh	CLC39B	15		7.69		87	1 750 000		1 750 000	Khá
11	392305	Lê Thị Thuỳ	Dung	CLC39B	15		7.33		87	1 750 000		1 750 000	Khá
12	392311	Giáp Khánh	Huyền	CLC39B	15		7.31		89	1 750 000		1 750 000	Khá
13	392454	Lê Thị	Thoa	CLC39B	15		7.17		87	1 750 000		1 750 000	Khá
14	392458	Nguyễn Thanh	Tâm	CLC39B	15		7.20		89	1 750 000		1 750 000	Khá
15	392553	Lương Lê	Minh	CLC39B	15		8.21		88	2 000 000		2 000 000	Giỏi
16	392828	Nguyễn Thị Ngọc	Liên	CLC39B	15		7.11		87	1 750 000		1 750 000	Khá
17	392916	Lê Thanh	Nhật	CLC39B	15		7.37		89	1 750 000		1 750 000	Khá
18	392951	Nguyễn Lê Hương	Huyền	CLC39B	15		7.20		87	1 750 000		1 750 000	Khá

		Tổng						31 750 000		31 750 000	
--	--	------	--	--	--	--	--	------------	--	------------	--

Hà Nội, Ngày tháng năm 20...

HIỆU TRƯỞNG

TS Phan Chí Hiếu